

Đề bài:

Bình giảng đoạn thơ
sau trong bài *Vội vàng*
của Xuân Diệu:

Tôi muốn tắt nắng đi

...

Tôi không chờ nắng hạ
mới hoài xuân.

Bài làm

Vội vàng là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất của Xuân Diệu, được in trong tập *Thơ thơ*, xuất bản lần đầu năm 1938. *Vội vàng* là tiếng nói của một tâm hồn yêu đời, yêu sống đến cuồng nhiệt và quan niệm nhân sinh mới chưa từng thấy trong thơ ca truyền thống. Đoạn thơ đầu của bài thơ thể hiện cảm xúc: vui, rộn ràng, say đắm của nhà thơ khi mùa xuân đến.

Mở đầu đoạn thơ là ý nguyện của thi sĩ – một tâm hồn yêu đời:

*Tôi muốn tắt nắng đi
Cho màu đừng nhạt mất;
Tôi muốn buộc gió lại
Cho hương đừng bay đi.*

Bằng biện pháp đảo ngữ, bài thơ khẳng định ý chí của chủ thể trữ tình cái “tôi” muốn tắt nắng để đừng mất màu đẹp rực rỡ, buộc gió không cho hương bay đi, để được hưởng thụ nó, thưởng thức nó. Ý nguyện của thi sĩ là muốn tác động vào vũ trụ để giữ nguyên vẻ đẹp của thiên nhiên, vẻ đẹp thực của nó trong hiện tại, vẻ đẹp chóng mất, chóng phai tàn. Đó là một ý nguyện chủ quan của thi sĩ. Điều đó dường như vô lí, “xa rời cuộc sống”, “thoát li hiện thực” nhưng nó lại có lí trong tâm hồn: say mê thiên nhiên, say mê cuộc sống của thi sĩ. Đó là những vần thơ dạt dào cảm hứng của một tâm hồn thi sĩ yêu đời, trân trọng và nâng niu cuộc sống.

Tình yêu thiên nhiên – một tình cảm muôn đời của người nghệ sĩ nhưng sự cảm nhận của Xuân Diệu – thi sĩ “mới nhất trong các nhà thơ mới” (Hoài Thanh) thật lạ. Dường như mọi giác quan của thi sĩ đều run lên đón nhận mọi âm thanh, mọi sắc màu, đón nhận cái hữu hình và cả cái vô hình vẫn vương của tạo hóa. Từ ý nguyện dẫn đến hành động: ý nguyện giữ mãi cuộc sống, để hưởng thụ cuộc sống. Điều đó thể hiện nhiệt tình sống của tác giả khi chợt đến mùa xuân.

Rồi đây nữa, hình ảnh của sự sống muôn màu sắc, thật tốt tươi, thật ngon lành đang dạt dào ùa vào tâm hồn thi sĩ:

*Của ong bướm này đây tuần tháng mật;
Này đây hoa của đồng nội xanh rì;
Này đây lá của cành tơ phơ phất;
Của yến anh này đây khúc si tình;
Và này đây ánh sáng chớp hàng mi.*

Điệp ngữ “này đây” liệt kê một loạt những hình ảnh đẹp miêu tả mùa xuân: hoa của đồng nội xanh rì; lá của cành tơ phơ phất; của yến anh khúc hát tình ca say mê cuồng nhiệt trong tình yêu; ánh sáng chớp hàng mi.

Trước mùa xuân tươi đẹp ấy ai mà không rung động? Vậy thì tâm hồn thi sĩ Xuân Diệu sao lại không say trong chập chờn của “ong bướm”, ngày xuân

đang vào độ tràn đầy hạnh phúc bên “yến anh” quán quýt để hưởng “khúc tình si”? Không xao xuyên đến nao lòng sao được trước cái mát mẻ, tươi non của sắc “hoa của đồng nội xanh rì” và lá non bên “cành tơ phơ phất”?

Những hình ảnh thơ thật chân thật, tươi nguyên và tràn trề nhựa sống. Nhà thơ lãng mạn đón nhận sự sống thanh xuân bằng cặp mắt – cặp mắt “xanh non”, cặp mắt “biếc rờn” ngỡ ngác và đầy vui sướng. Nhà thơ đã phát hiện ra biết bao vẻ đáng yêu, đáng say đắm của thế giới thiên nhiên và con người trần thế rất đời bình dị và gần gũi này. Phát hiện ra nó, đón nhận nó và cao hơn nữa là sự níu giữ sự sống bằng cả tấm lòng, bằng cả ý muốn chủ quan của mình. Điều đó giải thích tại sao “tôi muốn”, lí giải ý nguyện của mình vì: mùa xuân đẹp lắm.

Sự sống mùa xuân quanh ta thật hấp dẫn, thật say lòng người khiến tâm hồn thi sĩ như cất lên tiếng reo vui:

Mỗi sáng sớm thân Vui hăng gõ cửa.

Vẻ đẹp mùa xuân – một vẻ đẹp say mê, xanh non, tươi trẻ, vẻ đẹp thực của trần thế rất bình dị và gần gũi, nó không phải là vẻ đẹp ở chốn tiên thơ mộng, huyền ảo và hấp dẫn mà Thế Lữ đã tìm ra:

Trời cao, xanh ngắt – Ô kìa

Hai con hạc trắng bay về Bồng Lai

Theo chim, tiếng sáo lên khơi

Lại theo dòng suối bên người tiên nga.

(Tiếng sáo Thiên Thai – Thế Lữ)

Vẻ đẹp mà Xuân Diệu cảm nhận thấy là vẻ đẹp của thiên nhiên quanh ta nhưng nó đẹp – một vẻ đẹp tươi trẻ, say mê, nó hợp với con người nơi trần thế và trong vẻ đẹp tươi trẻ của mùa xuân ấy, cảm xúc của nhà thơ thật vui, rộn ràng và say đắm.

Niềm say mê ấy thật cuồng nhiệt và mãnh liệt biết bao khi thi sĩ thốt lên: “Tháng giêng ngon như một cặp môi gần”.

Hình ảnh thơ thật độc đáo, hình ảnh so sánh rất Xuân Diệu. Nhà thơ đã so sánh khái niệm thời gian “tháng giêng” – một hình ảnh vô hình với một hình ảnh cụ thể “ngon”, “gần”.

Sau cái phút giây bùng bật cảm hứng ấy, nhà thơ chợt tỉnh lại được và tự ý thức được về thời gian:

Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa.

Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân.

Một trạng thái đối lập mở ra một trạng thái tâm hồn mới: mùa xuân đẹp hấp dẫn làm cho thi sĩ “sung sướng” nhưng rồi có cái gì đó khiến cho thi sĩ phải “vội vàng”, phải hưởng thụ mùa xuân ngay lúc mùa xuân đến, phải hưởng thụ ngay cái vẻ say mê của nó trong hiện tại, phải tận hưởng mùa xuân khi nó còn tươi non, hấp dẫn và phải hưởng thụ ngay khi nó còn “mới

bắt đầu” để sau này khi mùa xuân đã qua, mùa hạ đến không phải nuối tiếc, ân hận.

Nhà thơ bộc lộ niềm say mê, vui sướng bất chợt khi mùa xuân vừa đến nhưng rồi nhà thơ chợt tỉnh lại được, ý thức được về thời gian mà từ đó hưởng thụ mùa xuân ngay trong thực tại.

Đoạn thơ làm nổi bật phong cách thơ Xuân Diệu: dùng điệp ngữ, sử dụng biện pháp thậm xưng, hình ảnh đẹp, độc đáo, táo bạo. Thơ xưa nào đã mấy ai dám bộc lộ tiếng nói cương quyết và dứt khoát như sự lên tiếng của Xuân Diệu? Và đã mấy ai dám so sánh mùa xuân với một hình ảnh cụ thể, rất thực “cặp môi gần” trong tình yêu lứa đôi, vật chất hóa khái niệm trừu tượng là thời gian để ca ngợi vẻ hấp dẫn của mùa tháng giêng, mùa xuân. Không có tình yêu tha thiết, yêu cuộc sống đến mức cuồng nhiệt làm sao có được những vần thơ mê say và cháy bỏng ấy.

Ta hãy lật giở những trang thơ mùa xuân của các thi sĩ xưa và nay xem họ tìm thấy và cảm nhận được những gì ở mùa xuân:

*Cỏ non xanh tận chân trời,
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.*

(*Truyện Kiều* – Nguyễn Du)

Một vẻ đẹp kiều diễm. Còn đây hình ảnh rất gần gũi, bình dị nhưng gợi buồn:

*“Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng
Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi
Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng
Bên hàng xoan hoa tím rụng tơi bời”.*

(*Chiều xuân* – Anh Thơ)

Còn mùa xuân ở đây rất đẹp, tràn trề sức sống, rạo rức niềm vui:

*Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc
Ôi! Con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời
Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay, tôi hứng*

(*Mùa xuân nho nhỏ* – Thanh Hải)

“Nhà thơ thực đã đón nhận mùa xuân với tất cả tài hoa của ngòi bút, sự thăng hoa của tâm hồn... Nghe bằng tai chưa đã, anh nghe cả bằng trái tim xáo động, bằng trí tưởng tượng, liên tưởng độc đáo” (Vũ Dương Quỹ).

Còn đây nữa, sự cảm nhận mùa xuân của một tâm hồn cách chúng ta sáu thế kỷ đó là Nguyễn Trãi:

*Tự bén hơi xuân tốt lại thêm
Đầy bông lạ, màu thâu đêm*

Tình thư một bức phong còn kín

Gió nơi đâu gượng mở xem.

(Cây chuối)

Một sự giao cảm của thiên nhiên, một hình ảnh rất thực, đẹp đẽ và thanh tú nhưng cũng hết sức phong tình. Bài thơ làm ta liên tưởng đến một mối tình vừa chớm nở trong trắng, say mê, kín đáo, e ấp. Điều đó càng làm cho chúng ta thấy rõ: xưa và nay các nhà thơ đã viết và viết nhiều về mùa xuân nhưng nó rất giản dị, rất đời thường và có chăng cũng chỉ bộc lộ một cách kín đáo, tế nhị như Nguyễn Trãi đã viết trong bài thơ trên mà thôi. Và càng chứng minh cho chúng ta thấy sự tàn bạo của Xuân Diệu.

Thi sĩ cảm nhận thiên nhiên, cuộc sống bằng con mắt tươi non và từ đó diễn tả niềm ham sống say mê, mãnh liệt, một khát vọng hưởng thụ vẻ đẹp có thực nơi trần thế.

Niềm khao khát giao cảm với đời đặt vào hoàn cảnh thanh niên sống trong nỗi sầu thế kỉ, nỗi buồn thời đại, những dòng thơ này có ý nghĩa giúp cho con người tình yêu cuộc sống và tận hưởng niềm hạnh phúc trần thế, giúp cho chúng ta – mỗi con người phải biết quý trọng tuổi thanh xuân của mình, tuổi thanh xuân không bao giờ trở lại để cho mỗi chúng ta sau này không phải ân hận, nuối tiếc. Đoạn thơ cũng thể hiện một quan niệm nhân sinh mới mẻ. Tuy Xuân Diệu không nói đến sự cống hiến nhưng chúng ta phải nhận thức được điều đó: yêu đời, yêu cuộc sống để có trách nhiệm với đời, để làm cho cuộc sống có ý nghĩa xứng đáng chứ không phải chỉ tận hưởng, hưởng thụ những gì tốt đẹp nhất của mùa xuân, của tuổi thanh xuân cho thỏa mãn.

Đoạn thơ càng làm cho chúng ta hiểu hơn về Xuân Diệu một tâm hồn yêu đời, yêu sống đến cuồng nhiệt và hiểu được cách nhìn, đón nhận và cảm xúc của ông khi mùa xuân đến. Đoạn thơ cũng giúp cho chúng ta càng yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống hơn. Thật đáng trân trọng biết bao một tâm hồn – một nhà thơ của mùa xuân và tuổi trẻ, luôn luôn sôi nổi tình yêu, dạt dào tình đời đã, đang và sẽ mãi mãi sống trong lòng những người biết và yêu thơ ông.

Trần Thị Minh Nguyệt – Lớp 11B

Trường PTTH Hà Nam, Nam Hà